

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Phương án tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông
năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 24/2024/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn số 1239/BGDĐT-QLCL ngày 24 tháng 3 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn một số nội dung tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025; Công văn số 2034/BGDĐT-TTr ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thanh tra, kiểm tra Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 117/TTr-SGDĐT ngày tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (sau đây gọi tắt là Kỳ thi) với các nội dung chính như sau:

1. Số liệu đăng ký dự thi

- Toàn tỉnh có 8.540 thí sinh đăng ký dự thi gồm giáo dục phổ thông (GDPT) có 7.802 thí sinh, giáo dục thường xuyên (GDTX) có 416 thí sinh, 322 thí sinh tự do; 2.083 thí sinh người dân tộc thiểu số, trong đó có 519 thí sinh là dân tộc thiểu số tại chỗ.

- Số liệu đăng ký theo môn thi:

STT	MÔN ĐĂNG KÝ	TỔNG CỘNG	GDPT 2018	GDPT 2006
1	Toán	8.377	8.264	113
2	Vật lí	2.642	2.598	44
3	Hóa học	1.926	1.865	61
4	Sinh học	653	625	28
5	Ngữ văn	8.444	8.260	184
6	Lịch sử	4.155	3.993	162
7	Địa lí	3.518	3.359	159

STT	MÔN ĐĂNG KÝ	TỔNG CỘNG	GDPT 2018	GDPT 2006
8	Ngoại Ngữ	1.454	1.411	43
9	Giáo dục Kinh tế pháp luật/Giáo dục công dân	2.447	2.354	93
10	Tin học	72	72	
11	Công nghệ Công nghiệp	03	03	
12	Công nghệ Nông nghiệp	292	292	

2. Phương án tổ chức Kỳ thi

2.1. Tập huấn Quy chế, nghiệp vụ tổ chức thi

- Tập huấn lần 1: Phổ biến Quy chế, tập huấn nghiệp vụ tổ chức Kỳ thi cho tất cả Hiệu trưởng/Giám đốc và cán bộ phụ trách công nghệ thông tin các trường, trung tâm; các trường, trung tâm phổ biến cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh lớp 12 toàn trường trước khi thí sinh đăng ký dự thi theo đúng hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tập huấn lần 2: Phổ biến các văn bản quy định về công tác thanh tra, tập huấn nghiệp vụ thanh tra cho lực lượng làm công tác thanh tra các công đoạn của Kỳ thi.

- Tập huấn lần 3: Tiếp tục thực hiện tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu coi thi cho Trưởng điểm, Phó Trưởng điểm sở tại và Thư ký Điểm thi.

- Tập huấn lần 4: Lãnh đạo các Ban của Hội đồng thi tổ chức phổ biến các nội dung về quy chế liên quan đến lĩnh vực phụ trách và tập huấn nghiệp vụ cho toàn thể thành viên trong Ban trước khi thực hiện nhiệm vụ.

Sau mỗi đợt tập huấn, tổ chức làm bài kiểm tra để kiểm tra mức độ nắm bắt quy chế, nghiệp vụ của người tham gia tổ chức thi; đảm bảo phải thông suốt quy chế, nắm vững nghiệp vụ trước khi tham gia các khâu tổ chức thi.

2.2. Vận chuyển đề thi, bài thi

- Tiếp nhận đề thi được Hội đồng ra đề thi chuyển qua hệ thống của Ban Cơ yếu Chính phủ theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Bàn giao bài thi từ Điểm thi về Hội đồng thi:

+ Phải được thực hiện ngay sau buổi thi cuối cùng của Kỳ thi; áp dụng biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn cho bài thi quy định tại Điều 27 Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông (Sau đây gọi là Quy chế thi); phải có Công an và Trưởng hoặc Phó trưởng ban Thư ký trông giữ phòng lưu trữ, bảo quản bài thi liên tục 24/24 giờ/ngày cho đến khi hoàn thành việc bàn giao cho Ban Làm phách bài thi tự luận và Ban Chấm thi (đối với bài thi trắc nghiệm).

+ Thành phần vận chuyển, bàn giao bài thi của thí sinh từ Điểm thi về Hội đồng thi phải có lãnh đạo Điểm thi và Công an tham gia trong suốt quá trình vận chuyển, bàn giao bài thi; khi bàn giao bài thi phải kiểm tra niêm phong và lập biên bản có đầy đủ chữ ký của những người tham gia bàn giao.

+ Phương tiện vận chuyển: Công an tỉnh chỉ đạo Công an các địa phương bố trí phương tiện vận chuyển bài thi tại các Điểm thi trên địa bàn quản lý về Hội đồng thi đảm bảo an toàn theo quy định.

+ Thời gian nhận bài thi của các điểm thi về Hội đồng thi bắt đầu từ 9 giờ 30 phút, ngày 27/6/2025.

2.3. Ban In sao đề thi

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập Ban In sao đề thi, Ban In sao đề thi hoạt động độc lập và cách ly theo quy định. Số lượng, thành phần, nhiệm vụ thực hiện theo Điều 12 Quy chế thi.

- Thời gian làm việc của Ban In sao đề thi tính từ khi nhận đề thi gốc từ Bộ Giáo dục và Đào tạo đến hết ngày 27/6/2025 sau khi hết giờ làm bài thi cuối cùng của Kỳ thi.

- Địa điểm làm việc: Thực hiện theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng thi.

- Cơ sở vật chất bố trí đảm bảo đúng quy định 3 vòng cách ly độc lập và đảm bảo các điều kiện về an toàn, an ninh.

2.4. Ban Coi thi

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập Ban Coi thi. Thành phần, số lượng, nhiệm vụ thực hiện theo Điều 13, Điều 14, Điều 27, Điều 29 của Quy chế thi.

a) Số liệu phòng thi, điểm thi, nhân sự

- Số liệu phòng thi, điểm thi: Tổng số phòng thi là 380 phòng. Toàn tỉnh tổ chức 23 Điểm thi, các Điểm thi được tổ chức đến từng huyện, thành phố đảm bảo thuận lợi nhất cho thí sinh dự thi, hạn chế tối đa việc thí sinh phải di chuyển xa nơi cư trú, đồng thời phải đảm bảo các điều kiện về an ninh, an toàn và cơ sở vật chất phục vụ cho Kỳ thi.

(Chi tiết theo Phụ lục I, II đính kèm)

- Nhân sự Ban Coi thi:

+ Trưởng Ban: 01 người (Lãnh đạo Hội đồng thi).

+ Phó Trưởng ban kiêm Trưởng Điểm thi: 27 người (Lãnh đạo Phòng thuộc Sở, Lãnh đạo các trường trung học phổ thông).

+ Ủy viên: Phó trưởng Điểm thi: 54 người.

+ Thư ký: 74 người, trong đó 23 thư ký thuộc trường đặt Điểm thi và 51 người cử từ các trường trung học phổ thông khác của tỉnh không có học sinh lớp 12 tại Điểm thi.

+ Tổng số cán bộ coi thi 771 người; cán bộ coi thi là giáo viên các trường trung học phổ thông của tỉnh và không được coi thi tại Điểm thi có học sinh lớp 12 năm học 2024 - 2025 của trường mình dự thi.

+ Cán bộ giám sát: 184 cán bộ giám sát được cử đến từ các trường trung học phổ thông không có học sinh dự thi tại Điểm thi.

+ Công an: 115 người. Trong đó có 46 cán bộ Công an trực tiếp bảo vệ khu vực chứa đề thi, bài thi và 69 cán bộ công an bảo vệ đảm bảo an ninh trật tự khu vực tổ chức coi thi tại 23 điểm thi; lực lượng Công an do Công an tỉnh điều động.

+ Y tế: 46 nhân viên y tế, gồm 23 nhân viên y tế của các trường đặt Điểm thi và 23 nhân viên y tế (do Sở Y tế điều động).

+ Trật tự viên, bảo vệ: 61 người.

+ Phục vụ: 55 người, là nhân viên và bảo vệ của trường đặt Điểm thi.

+ Cán bộ coi thi dự phòng: 116.

b) Lịch làm việc tại Điểm thi

- Ngày 25/6/2025:

+ Từ 08 giờ 00 phút, họp cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi.

+ Từ 14 giờ 00 phút, thí sinh làm thủ tục dự thi tại phòng thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, lịch thi.

- Ngày 26, 27, 28/6/2025: Thi theo lịch.

c) Bảo quản đề thi, bài thi tại các điểm thi thực hiện theo quy định tại Điều 27 Quy chế thi.

- Đề thi và bài thi phải được bảo quản trong các tủ riêng biệt. Tủ đựng đề thi, tủ đựng bài thi phải đảm bảo chắc chắn, phải được khóa và niêm phong (nhãn niêm phong phải có đủ chữ ký của Trưởng Điểm thi, thư ký Điểm thi và Công an), chìa khóa do Trưởng Điểm giữ. Khi mở niêm phong phải có chứng kiến của người ký nhãn niêm phong, lập biên bản ghi rõ thời gian, lý do mở, tình trạng niêm phong.

- Khu vực bảo quản đề thi, bài thi của thí sinh có công an trực, bảo vệ liên tục 24 giờ/ngày phải bảo đảm an toàn phòng chống cháy nổ. Phòng bảo quản đề thi, bài thi phải bảo đảm an toàn, chắc chắn; có camera an ninh giám sát ghi hình các hoạt động tại phòng liên tục 24 giờ/ngày; có Công an trực, bảo vệ liên tục 24 giờ/ngày; có một Phó Trưởng Điểm thi là người của trường không có thí sinh dự thi tại Điểm thi trực tại phòng trong suốt thời gian đề thi, bài thi được lưu tại Điểm thi. Riêng trong các ngày thi, thời gian trực tại phòng bảo quản đề thi, bài thi của Phó Trưởng Điểm thi được tính kể từ thời điểm kết thúc công việc của buổi thi cuối ngày thi trước đến thời điểm bắt đầu công việc buổi thi thứ nhất của ngày thi hôm sau.

+ Camera giám sát phòng bảo quản đề thi và bài thi phải bảo đảm: Bao quát được toàn bộ các vật dụng chứa đề thi, bài thi trong phòng và các hành vi tác động đến vật dụng đó; lưu trữ được toàn bộ dữ liệu của quá trình bảo quản đề thi và bài thi tại Điểm thi; hoạt động liên tục kể cả khi mất điện lưới. Hệ thống camera không được kết nối internet và chỉ được kết nối bằng hình thức hữu tuyến (có dây) tới màn hình hiển thị (nếu có). Hàng ngày, Trưởng Điểm thi phải phối hợp với lực lượng Công an kiểm tra tình trạng hoạt động của camera. Trong trường hợp sử dụng hệ thống camera có màn hình hiển thị thì màn hình phải được đặt tại vị trí dễ quan sát và do lực lượng Công an quản lý.

- Thiết bị lưu trữ dữ liệu (ổ cứng/thẻ nhớ) của camera phải được niêm phong ngay sau khi bài thi được chuyển khỏi phòng, dưới sự chứng kiến của Trưởng Điểm thi và Công an. Thiết bị lưu trữ dữ liệu của camera sau khi niêm phong được bàn giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc cơ sở giáo dục nơi đặt Điểm thi để bảo quản, lưu trữ theo quy định của Quy chế thi.

2.5. Ban Làm phách bài thi tự luận:

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành quyết định thành lập Ban Làm phách. Ban Làm phách thực hiện đánh phách 1 vòng, hoạt động độc lập và được cách ly tuyệt đối cho đến khi hoàn thành chấm bài thi tự luận; thành phần, số lượng, nhiệm vụ của Ban Làm phách thực hiện theo Điều 16 Quy chế thi.

- Địa điểm làm việc: Thực hiện theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng thi.

- Thời gian làm việc bắt đầu từ 13 giờ 30 phút, ngày 27/6/2025 đến khi hoàn thành chấm bài thi tự luận.

2.6. Ban Chấm thi

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành quyết định thành lập Ban Chấm thi.

- Địa điểm: Đặt tại Trường THPT Chu Văn An (thành phố Gia Nghĩa).

Các phòng chấm thi và phòng bảo quản bài thi phải có các thiết bị phòng chống cháy, nổ; có camera an ninh giám sát không được kết nối internet và chỉ được kết nối bằng hình thức hữu tuyến (có dây) tới màn hình hiển thị (nếu có), có Công an bảo vệ, giám sát liên tục 24 giờ/ngày;

- Nhân sự:

+ Trưởng Ban: 01 người (Lãnh đạo Hội đồng thi).

+ Phó Trưởng Ban: 02 người.

+ Tổ trưởng Tổ chấm: 04 người.

+ Ủy viên giám sát, giám khảo chấm thi tự luận, chấm trắc nghiệm: 102 người (80 người giám khảo chấm thi tự luận, 12 giám khảo chấm kiểm tra, ủy viên chấm trắc nghiệm: 06; giám sát chấm trắc nghiệm: 03 người).

- Thời gian làm việc: Bắt đầu từ 07 giờ 30 phút, ngày 30/6/2025 cho đến khi hoàn thành nhiệm vụ

- Thành phần và nhiệm vụ Ban Chấm thi thực hiện theo Điều 17 Quy chế thi. Gồm các Tổ:

a) Tổ Chấm bài thi tự luận: Thực hiện nhiệm vụ theo Điều 33, Điều 35 Quy chế thi.

b) Tổ Chấm kiểm tra: Thực hiện nhiệm vụ theo Điều 35 Quy chế thi. Tổ Chấm kiểm tra thực hiện nhiệm vụ dưới sự quản lý, điều hành bởi 01 lãnh đạo Ban Chấm thi (không phải là người được giao làm Trưởng môn chấm thi).

c) Tổ Chấm bài thi trắc nghiệm: Thực hiện nhiệm vụ theo Điều 34 Quy chế thi.

d) Tổ Giám sát chấm thi trắc nghiệm: Thực hiện nhiệm vụ theo Điều 34 Quy chế thi.

đ) Công an, bảo vệ, y tế, phục vụ

Công an: 06 người gồm có 4 Công an vòng trong (bảo vệ kho bài thi tự luận và trắc nghiệm) và 2 Công an bảo vệ vòng ngoài. Bảo vệ: 02 người. Nhân viên Y tế: 02 người. Nhân viên phục vụ: 06 người.

2.7. Ban Vận chuyển và Bàn giao đề thi

- Trưởng Ban: 02 người (Lãnh đạo Hội đồng thi).
- Thư ký: 02 người.
- Ủy viên: 04 người.
- Công an: 04 người.

2.8. Phúc khảo bài thi

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập Ban Phúc khảo bài thi gồm Tổ phúc khảo bài thi tự luận và Tổ phúc khảo bài thi trắc nghiệm; Ban Phúc khảo bài thi đặt tại địa điểm Sở Giáo dục và Đào tạo, thời gian hoàn thành chậm nhất ngày 03/8/2025.

- Cơ cấu, thành phần các Tổ thực hiện như lần chấm đầu. Riêng ủy viên chấm bài thi tự luận, tùy theo số lượng bài thi đề nghị phúc khảo để cử số lượng phù hợp.

- Công an bảo vệ: 04 cán bộ thuộc Công an tỉnh.

2.9. Công tác chuẩn bị cơ sở vật chất tại các điểm coi thi, chấm thi

Hiệu trưởng các trường trung học phổ thông chịu trách nhiệm rà soát, chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ tốt cho Điểm thi; báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo kết quả công tác chuẩn bị và các vấn đề phát sinh (nếu có). Thời gian hoàn thành công tác chuẩn bị và báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 21/6/2025.

2.10. Thanh tra, kiểm tra

Thực hiện theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 2034/BGDĐT-TTr ngày 28/4/2025 về việc hướng dẫn công tác thanh tra, kiểm tra Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025.

a) Chánh Thanh tra tỉnh: Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra và cử cán bộ có chuyên môn phù hợp tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra Kỳ thi. Thành lập Đoàn thanh tra công tác chấm thi.

b) Chánh thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu Giám đốc Sở chủ trì xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra các khâu của Kỳ thi; Công tác kiểm tra các khâu trong Kỳ thi; Phối hợp với Chánh Văn phòng Thanh tra tỉnh tham mưu Chánh Thanh tra tỉnh về nhân sự Đoàn thanh tra chấm thi.

- + Thanh tra Ban phách: 01 người.

- + Thanh tra các Tổ chấm thi tự luận: 08 người (có 02 cán bộ Thanh tra tỉnh).
- + Thanh tra các Tổ chấm trắc nghiệm: 03 người (trong đó có 01 cán bộ Thanh tra tỉnh).
- + Giám sát hoạt động thanh tra: 02 người.
- + Thanh tra đột xuất: 3 người.
- Phối hợp Trường phòng Phòng Tổ chức Cán bộ - Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu về nhân sự kiểm tra của Kỳ thi:
 - + Kiểm tra công tác chuẩn bị thi: 06 người.
 - + Kiểm tra đột xuất công tác coi thi, chấm thi: 03 người.
 - + Kiểm tra công tác coi thi: 60 người (tại Điểm thi: 54 người, lãnh đạo và thành viên quản lý Đoàn: 6 người).
 - + Kiểm tra công tác phúc khảo bài thi: 03 người.
 - + Kiểm tra công tác xét, công nhận tốt nghiệp: 03 người.
- Trực thi tại Sở Giáo dục và Đào tạo: 04 người (trong đó mời 01 cán bộ Thanh tra tỉnh).
- Phối hợp các Đoàn kiểm tra thi của Bộ Giáo dục và Đào tạo (kể cả Đoàn kiểm tra đột xuất).

2.11. Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông. Thành phần, nhiệm vụ thực hiện theo quy định tại Chương VII Quy chế thi.

Số lượng thành viên gồm: Chủ tịch 01 (Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo); Phó Chủ tịch: 02 (Lãnh đạo Phòng Giáo dục Trung học - Quản lý chất lượng, Sở Giáo dục và Đào tạo), ủy viên 10 (Chuyên viên Phòng Giáo dục Trung học - Quản lý chất lượng và đại diện các trường phổ thông thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo).

2.12. Thông báo kết quả thi, cấp giấy chứng nhận kết quả thi và hoàn thành xét công nhận tốt nghiệp

- Thông báo kết quả thi vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 20/7/2025.
- Cấp giấy chứng nhận kết quả thi hoàn thành chậm nhất ngày 22/7/2025. Các trường trung học phổ thông, trung tâm nhận giấy chứng nhận kết quả thi tại Sở Giáo dục và Đào tạo và tổ chức cấp phát cho thí sinh đúng thời gian quy định.
- Hoàn thành xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông chậm nhất ngày 18/7/2025.
- Hoàn thành xét công nhận tốt nghiệp sau phúc khảo bài thi chậm nhất ngày 08/8/2025.

2.13. Việc đảm bảo an ninh, an toàn trên địa bàn tỉnh trong các ngày tổ chức thi

Công an tỉnh chủ động xây dựng phương án đảm bảo an toàn, an ninh trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là tại các địa bàn có địa điểm thi; bố trí cảnh sát giao thông phân luồng, hướng dẫn thí sinh và người thân đưa đón thí sinh đi thi đảm bảo an toàn và hỗ trợ thí sinh đến điểm thi kịp thời khi thí sinh bị sự cố (nếu có). Mỗi Điểm thi đều bố trí lực lượng cảnh sát giao thông điều tiết phương tiện giao thông trong các thời điểm thí sinh bắt đầu đến trường thi và khi thi xong.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ Phương án được phê duyệt phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tốt Kỳ thi theo đúng Quy chế thi; báo cáo kết quả về Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định. Tùy tình hình thực tế, Hội đồng thi điều chỉnh nhân sự các Ban thi khoa học, phù hợp với thực tế.

2. Các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện Phương án này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh;
- Các Sở: TC, YT, KH&CN, XD;
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công ty Điện lực Đắk Nông;
- Báo Đắk Nông, Đài PT&TH Đắk Nông;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, CTTĐT, KGVX_(VN).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tôn Thị Ngọc Hạnh



Phụ lục I

SỐ LIỆU ĐĂNG KÝ DỰ THI NĂM 2025 TẠI CÁC ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Kèm theo Quyết định số: **768** /QĐ-UBND ngày **06** tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2024-2025 toàn tỉnh Đắk Nông có 8.540 thí sinh đăng ký cụ thể:

1. Số liệu đăng ký dự thi theo Chương trình Giáo dục phổ thông hiện hành (2018)

STT	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Tổng số thí sinh	Phân theo mục đích thi			Phân theo môn thi											
			Chỉ thi TN	Thi TN&TS	Chỉ thi TS	Toán	V.lí	H.học	S.học	N.văn	L.sử	Đ.lí	N.Ngữ	GD KTPL	Tin học	CN Công nghiệp	CN Nông nghiệp
1	001_THPT Chu Văn An	519	0	519	0	519	164	133	41	519	295	124	167	107	5	0	0
2	002_THPT Dân tộc nội trú N' Trang Long tỉnh Đắk Nông	157	0	157	0	157	56	34	0	157	73	88	8	55	0	0	0
3	003_THPT Phạm Văn Đồng	488	0	488	0	488	170	122	30	488	181	154	112	155	4	3	45
4	004_THPT Nguyễn Tất Thành	327	0	327	0	327	93	90	18	327	163	140	47	102	0	0	0
5	005_THPT Đắk Song	330	0	330	0	330	50	69	60	330	132	191	47	111	0	0	0
6	006_THPT Đắk Mil	384	0	384	0	384	154	54	17	384	123	95	106	130	2	0	86
7	007_THPT Trần Hưng Đạo	395	0	395	0	395	185	87	19	395	136	136	101	126	0	0	0
8	008_THPT Phan Chu Trinh	416	0	416	0	416	145	128	38	416	197	147	86	67	11	0	13
9	009_THPT Krông Nô	504	0	504	0	504	161	186	54	504	132	249	61	162	0	0	0
10	010_TT GDNN-GDTX Đắk R'Lấp	6	0	6	0	6	0	0	0	6	1	5	0	6	0	0	0
11	011_TT GDNN-GDTX Đắk Mil	73	0	73	0	73	0	0	0	73	66	23	2	55	0	0	0
12	012_TT GDNN-GDTX Krông Nô	28	0	28	0	28	0	0	0	28	28	28	0	0	0	0	0
13	013_TT GDNN-GDTX Cư Jút	19	0	19	0	19	0	0	0	19	19	19	0	0	0	0	0
14	014_THPT Phan Bội Châu	382	0	382	0	382	172	66	50	382	252	74	52	98	0	0	0
15	015_THPT Quang Trung	265	0	265	0	265	52	21	1	265	177	129	44	106	0	0	0
16	016_THPT Hùng Vương	148	0	148	0	148	56	41	4	148	109	68	13	4	1	0	0
17	017_THPT Trường Chinh	372	0	372	0	372	181	167	29	372	118	155	58	36	0	0	0
18	018_THPT Lê Quý Đôn	289	0	289	0	289	101	95	24	289	143	89	30	69	0	0	27
19	019_THPT Nguyễn Bình Khiêm	218	0	218	0	218	45	47	32	218	103	21	12	120	0	0	56

STT	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Tổng số thí sinh	Phân theo mục đích thi			Phân theo môn thi											
			Chỉ thi TN	Thi TN&TS	Chỉ thi TS	Toán	V.lí	H.học	S.học	N.văn	L.sử	Đ.lí	N.Ngữ	GD KTPL	Tin học	CN Công nghiệp	CN Nông nghiệp
20	020_TT GDNN-GDTX Đắc Song	43	0	43	0	43	0	0	0	43	43	43	0	0	0	0	0
21	021_THPT Trần Phú	177	0	177	0	177	43	46	1	177	27	127	5	104	1	0	0
22	022_THPT Gia Nghĩa	378	0	378	0	378	88	72	31	378	257	160	38	110	0	0	0
23	023_THPT Đắc Glong	265	0	265	0	265	55	42	7	265	201	137	20	64	3	0	0
24	024_TT GDTX-Ngoại ngữ, Tin học tỉnh Đắc Nông	106	0	106	0	106	0	8	4	106	62	94	1	43	0	0	0
25	025_THPT Phan Đình Phùng	237	0	237	0	237	88	30	48	237	62	134	10	90	12	0	0
26	027_THPT Nguyễn Du	321	0	321	0	321	127	37	6	321	190	68	47	164	2	0	0
27	028_Phổ thông DTNT THCS -THPT huyện Đắc Mĩ	33	0	33	0	33	2	0	0	33	31	12	5	16	0	0	0
28	029_Phổ thông DTNT THCS -THPT huyện Đắc Song	31	0	31	0	31	0	0	0	31	17	22	5	18	0	0	0
29	030_Phổ thông DTNT THCS- THPT huyện Đắc R'Lấp	29	0	29	0	29	0	0	0	29	26	28	0	0	0	0	4
30	031_Phổ thông DTNT THCS- THPT huyện Đắc Glong	33	0	33	0	33	0	3	3	33	30	30	0	0	0	0	0
31	032_Phổ thông DTNT THCS- THPT huyện Cư Jút	35	0	35	0	35	5	4	0	35	26	22	5	8	0	0	0
32	034_Phổ thông DTNT THCS- THPT huyện Krông Nô	30	0	30	0	30	1	4	1	30	15	26	4	9	0	0	0
33	035_THPT Nguyễn Đình Chiểu	288	0	288	0	288	54	29	11	288	203	159	69	47	0	0	4
34	036_THPT Lê Duẩn	248	0	248	0	248	43	37	26	248	84	146	26	77	0	0	57
35	037_THPT Chuyên Nguyễn Chí Thanh	299	0	299	0	299	168	132	35	299	66	38	139	7	11	0	0
36	038_TT GDNN-GDTX Tuy Đức	17	0	17	0	17	0	0	0	17	17	17	0	0	0	0	0
37	039_THPT Lương Thế Vinh	144	0	144	0	144	64	29	0	144	78	50	26	41	0	0	0
38	040_Phổ thông DTNT THCS - THPT huyện Tuy Đức	27	0	27	0	27	0	1	4	27	25	21	3	0	0	0	0
39	041_THCS-THPT Trương Vĩnh Ký	94	0	94	0	94	41	11	9	94	25	29	50	23	0	0	0



STT	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Tổng số thí sinh	Phân theo mục đích thi			Phân theo môn thi											
			Chỉ thi TN	Thi TN&TS	Chỉ thi TS	Toán	V.lí	H.học	S.học	N.văn	L.sử	Đ.lí	N.Ngữ	GD KTPL	Tin học	CN Công nghiệp	CN Nông nghiệp
40	042_THCS&THPT Lê Hữu Trác	63	0	63	0	63	8	7	10	63	27	29	1	24	20	0	0
41	901_THPT Gia Nghĩa	29	0	0	29	18	11	13	3	17	13	13	3	0	0	0	0
42	902_THPT Phạm Văn Đồng	4	0	0	4	2	1	2	1	2	2	2	0	0	0	0	0
43	903_THPT Đắk Song	7	0	0	7	7	3	4	2	3	1	0	3	0	0	0	0
44	904_THPT Trần Hưng Đạo	13	0	0	13	6	2	4	3	8	7	7	2	0	0	0	0
45	905_THPT Phan Chu Trinh	10	0	0	10	8	4	6	3	3	2	2	2	0	0	0	0
46	906_THPT Krông Nô	5	0	0	5	4	4	3	0	2	1	1	1	0	0	0	0
47	907_THPT Đắk Glong	8	0	0	8	1	1	1	0	7	7	7	0	0	0	0	0
Tổng cộng		8.294	0	8.218	76	8.264	2.598	1.865	625	8.260	3.993	3.359	1.411	2.354	72	3	292

2. Đăng ký dự thi theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2006

STT	Đơn vị DKDT	Tổng số thí sinh	Phân theo mục đích thi			Phân theo môn thi								
			Chỉ thi TN	Thi TN&TS	Chỉ thi TS	Toán	V.lí	H.học	S.học	N.văn	L.sử	Đ.lí	GD&CD	N.Ngữ
1	601_THPT Gia Nghĩa	124	0	4	120	21	4	7	2	118	115	112	74	9
2	602_THPT Phạm Văn Đồng	24	1	3	20	19	9	12	6	10	7	7	3	7
3	603_THPT Đắk Song	6	0	1	5	3	4	3	0	2	2	2	0	2
4	604_THPT Trần Hưng Đạo	33	0	3	30	25	9	12	7	19	10	11	3	11
5	605_THPT Phan Chu Trinh	26	3	1	22	18	6	10	7	12	7	6	2	9
6	606_THPT Krông Nô	24	1	2	21	18	9	13	4	11	9	9	7	3
7	607_THPT Đắk Glong	13	0	2	11	8	3	4	2	9	9	9	4	2
8	608_THPT Lê Quý Đôn	5	1	0	4	1	0	0	0	3	3	3	0	0
Tổng cộng		255	6	16	233	113	44	61	28	184	162	159	93	43

Ghi chú: trong 255 thí sinh đăng ký có 246 thí sinh đăng ký dự thi và 9 thí sinh đăng ký tài khoản để xét học bạ./.



Phụ lục II

SỐ LƯỢNG THÍ SINH DỰ THI VÀ PHÒNG THI TẠI CÁC ĐIỂM THI NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: **768** /QĐ-UBND ngày **06** tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	Huyện/TP	Mã điểm thi	Điểm Thi	Số TS tại mỗi điểm thi	Phòng thi	Phòng chờ	Phòng dự phòng	Đối tượng thí sinh
01	Gia Nghĩa	01	THPT Chu Văn An	504	21	1	2	Thí sinh các Trường: THPT Chu Văn An, THPT Gia Nghĩa, THPT Chuyên Nguyễn Chí Thanh, Trung tâm GDTX-Ngoại ngữ, tin học tỉnh; thí sinh tự do
02		02	THPT Chuyên Nguyễn Chí Thanh	378	21		2	
03		03	THPT Gia Nghĩa	449	19		2	
04		04	THPT DTNT N' Trang Long	157	9		2	Thí sinh Trường THPT DTNT N' Trang Long
05		23	THCS Nguyễn Bình Khiêm	246	10	4	2	Thí sinh chưa tốt nghiệp THPT 2024 và thí sinh tự do dự thi Chương trình GDPT 2006 toàn tỉnh
06	Đắk R'Lấp	05	THPT Phạm Văn Đồng	527	22		2	Thí sinh các Trường: THPT Phạm Văn Đồng, PT DTNT THCS và THPT huyện Đắk R'Lấp; Trung tâm GDNN-GDTX huyện Đắk R'Lấp; thí sinh tự do
07		06	THPT Nguyễn Tất Thành	327	15	1	2	Thí sinh Trường THPT Nguyễn Tất Thành
08		07	THPT Trường Chinh	372	16		2	Thí sinh Trường THPT Trường Chinh
09		08	THPT Nguyễn Đình Chiểu	351	16		2	Thí sinh các Trường: THPT Nguyễn Đình Chiểu, THCS&THPT Lê Hữu Trác (huyện Tuy Đức)
10	Tuy Đức	09	THPT Lê Quý Đôn	333	15		2	Thí sinh các Trường: THPT Lê Quý Đôn, PT DTNT THCS và THPT huyện Tuy Đức; Trung tâm GDNN-GDTX huyện Tuy Đức
11	Đắk Glong	10	THPT Đắk Glong	306	14	1	2	Thí sinh các Trường: THPT Đắk Glong, PT DTNT THCS và THPT huyện Đắk Glong; thí sinh tự do
12		11	THPT Lê Duẩn	248	11		2	Thí sinh Trường THPT Lê Duẩn

STT	Huyện/TP	Mã điểm thi	Điểm Thi	Số TS tại mỗi điểm thi	Phòng thi	Phòng chờ	Phòng dự phòng	Đối tượng thí sinh
13	Krông Nô	12	THPT Krông Nô	567	25	1	2	Thí sinh các Trường: THPT Krông Nô, PT DTNT THCS&THPT huyện Krông Nô; Trung tâm GDNN-GDTX huyện Krông Nô; thí sinh tự do
14		13	THPT Hùng Vương	148	7		2	Thí sinh Trường THPT Hùng Vương
15		21	THPT Trần Phú	177	8		2	Thí sinh Trường THPT Trần Phú
16	Cư Jút	14	THPT Phan Chu Trinh	451	20		1	Thí sinh các Trường: THPT Phan Chu Trinh, PT DTNT THCS và THPT huyện Cư Jút
17		15	THPT Phan Bội Châu	411	18	1	2	Thí sinh Trường THPT Phan Bội Châu; Trung tâm GDNN-GDTX huyện Cư Jút; thí sinh tự do
18		22	THPT Nguyễn Bình Khiêm	218	10		2	Thí sinh Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm
19	Đắk Mil	16	THPT Đắk Mil	672	28	1	2	Thí sinh các Trường: THPT Đắk Mil, THPT Trần Hưng Đạo, THPT Nguyễn Du, PT DTNT THCS và THPT huyện Đắk Mil; Trung tâm GDNN-GDTX huyện Đắk Mil; THPT Trương Vĩnh Ký; thí sinh tự do.
20		17	THPT Trần Hưng Đạo	641	28		2	
21		18	THPT Quang Trung	265	12		2	Thí sinh Trường THPT Quang Trung
22	Đắk song	19	THPT Đắk Song	512	22	1	2	Thí sinh các Trường: THPT Đắk Song, PT DTNT THCS và THPT huyện Đắk Song, THPT Lương Thế Vinh
23		20	THPT Phan Đình Phùng	280	13		2	Thí sinh Trường THPT Phan Đình Phùng; Trung tâm GDNN-GDTX huyện Đắk Song; thí sinh tự do
Tổng cộng				8.540	380	11	45	